

Bản án số: 108/2017/HSST
Ngày: 27/9/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHỔ YÊN

- Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Toàn.

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Hồng Hải.
2. Bà Nguyễn Thị Thanh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hải Chiêu - Thư ký Toà án nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Dương Văn Thuận - Kiểm sát viên.

Ngày 27/9/2017, tại hội trường Toà án nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên, xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 84/2017/HSST ngày 07/9/2017; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 81/QĐXX-ST ngày 08/9/2017 đối với bị cáo

Lý Văn Th; Tên gọi khác: Không; sinh năm 1988.

Nơi cư trú: thôn Quan Hạ, xã Trung Yên, huyện Sơn Dương, Tuyên Quang.

Dân tộc: Dao; tôn giáo: Không; trình độ văn hoá: Lớp 8/12; nghề nghiệp: Làm ruộng; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại Bản án số 133/HSST, ngày 21/9/2017, Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang xử phạt 1 năm 6 tháng tù về tội “Giao cấu với trẻ em”.

Con ông Lý Văn H và bà Nhân Thị Th; gia đình có 03 anh em ruột, bị cáo là con thứ nhất; có vợ Lê Thị M; sinh năm 1987, vợ chồng có 02 con chung, con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2014.

Hiện bị cáo đang tạm giam trong vụ án khác từ ngày 02/6/2017 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang. Trong vụ án này bị cáo không bị giam giữ ngày nào. Có mặt.

*** Người bị hại:** Chị Đặng Thị T, sinh năm 1991; trú quán: Thôn 1, xã Hoàng Giang, huyện Hoàng Hóa, tỉnh Thanh Hóa. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

*** Người bào chữa cho bị cáo:** Bà Nguyễn Thị Dung - Trợ giúp viên pháp lý, Trung Tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thái Nguyên. Gửi bản luận cứ và có đơn xin xét xử vắng mặt.

**Người làm chứng:*

1. Nguyễn Thị D, sinh năm 1985; Chỗ ở: Tổ dân phố Vinh Xương, phường Đồng Tiến, thị xã Phổ Yên, Thái Nguyên. Vắng mặt
2. Lê Thị M, sinh năm 1987; trú quán: Thôn Quan Hạ, xã Trung Yên, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Thông quan mạng xã hội Zalo, Lý Văn Th quen biết với chị Đặng Thị T (sinh năm 1991, trú tại Thôn 1, xã Hoàng Giang, huyện Hoàng Hóa, tỉnh Thanh Hóa, đang làm công nhân tại Nhà máy điện tử Sam Sung- Phổ Yên, Thái Nguyên). Ngày 01/6/2017, Th hẹn chị T đi uống nước. Tối cùng ngày Th và chị T cùng nhau vào nhà nghỉ Hà Linh (thuộc tổ dân phố Vinh Xương, phường Đồng Tiến, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên) thuê phòng 205 ngủ qua đêm. Khoảng 5 giờ sáng ngày 02/6/2017, Th tỉnh dậy trước thấy chị T vẫn ngủ và để chiếc điện thoại Sam Sung Galaxy J7 Prime ở đầu giường liền nảy sinh ý định trộm cắp. Thương lấy chiếc điện thoại cho vào túi quần, sau đó xuống phòng lễ tân thanh toán tiền phòng, lấy chứng minh thư nhân dân đi về phòng trọ của mình ở tổ dân phố Con Trê, phường Đồng Tiến, thị xã Phổ Yên và tháo sim trong chiếc điện thoại của chị T ra, lắp sim của Th vào sử dụng.

Chị T sau khi tỉnh dậy phát hiện không thấy điện thoại của mình đâu nên đã mượn điện thoại của lễ tân nhà nghỉ gọi vào số điện thoại của mình thì thấy máy thuê bao, không liên lạc được nên đã trình báo Cơ quan công an.

Hồi 13h, ngày 02/6/2017, Công an thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên đã bắt giữ Th theo quyết định truy nã số 03 ngày 23/5/2017 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tuyên Quang.

Quá trình khám xét thu giữ tại phòng trọ của Lý Văn Th 01 điện thoại nhãn hiệu Galaxy J7 Prime cùng chiếc sim điện thoại có số thuê bao 01294552452, Thương đã trộm cắp của chị Tính.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 43/KLDG ngày 06/6/2017, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng thị xã Phổ Yên kết luận: Giá trị chiếc điện thoại Sam Sung J7 Prime Lý Văn Th đã trộm cắp của chị Đặng Thị T có giá trị còn lại là 2.500.000đ (hai triệu năm trăm nghìn đồng), tại thời điểm định giá.

Bản cáo trạng số 88/KSĐT- TA, ngày 05/9/2017, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên đã truy tố bị cáo Lý Văn Th về tội Trộm cắp tài sản, theo khoản 1 Điều 138 BLHS.

Tại cơ quan điều tra và trước phiên tòa hôm nay bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại phiên tòa người bị hại là chị Đặng Thị T vắng mặt, đã có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, trong đơn chị Tính xác định đã được nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại về dân sự đối với vụ án.

Người bào chữa cho bị cáo là bà Nguyễn Thị Dung vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã gửi bản luận cứ cho Tòa án và đề nghị: Bị cáo là người dân tộc thiểu số nên hiểu biết pháp luật còn hạn chế nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo mức án thấp nhất.

Kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

* Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm g, p khoản 1 Điều 46; Điều 33 BLHS đề nghị xử phạt: Lý Văn Th từ **6 - 9** tháng tù.

* Hình phạt bổ sung: Bị cáo hiện không nghề nghiệp, không có thu nhập nên miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo.

* Về trách nhiệm dân sự: Chiếc điện thoại Sam Sung Galaxy J7 Prime và 01 sim điện thoại số 01294552452 bị cáo trộm cắp đã được thu hồi trả lại cho người bị hại chị Đặng Thị T, chị T không yêu cầu bồi thường dân sự nên không đặt ra giải quyết.

* Vật chứng: Đối với chiếc điện thoại Nokia 1202 màu nâu xám, đã qua sử dụng bên trong có lắp sim điện thoại Viettel; 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Lý Văn Th xác định không liên quan đến hành vi trộm cắp của bị cáo cần trả lại cho bị cáo quản lý, sử dụng.

Bị cáo phải chịu án phí và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Trong phần tranh luận bị cáo không tranh luận gì, thừa nhận việc truy tố và xét xử là không oan, đúng người, đúng tội. Lời nói cuối cùng của bị cáo xin được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp.

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa là khách quan, thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với sơ đồ hiện trường và lời khai của người bị hại và các tài liệu thu thập được trong quá trình điều tra vụ án về thời gian, địa điểm, loại tài sản chiếm đoạt và tang vật thu giữ.

Như vậy Hội đồng xét xử đủ cơ sở khẳng định: Do quen biết với chị Đặng Thị T (là công nhân Công ty TNHH Sam Sung Electronics Phổ Yên- Thái Nguyên) qua mạng xã hội Zalo, tối ngày 01/6/2017, Thử chị T đi chơi, uống nước, đến khoảng 9 giờ 30 phút cùng ngày cả hai vào nhà nghỉ Hà Ninh, thuê phòng 205 (thuộc tổ dân phố Vinh Xương, phường Đồng Tiến, thị xã Phổ Yên) ngủ qua đêm, trước khi đi ngủ chị T có để chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung J7 Prime ở đầu giường. Cả hai ngủ đến khoảng 5 giờ sáng ngày 02/6/2017, Thử dậy trước, thấy chị T vẫn còn đang ngủ, Thử nảy sinh ý định trộm cắp và lấy chiếc điện thoại của chị T, sau khi lấy được điện thoại Thử xuống quầy lễ tân nhà nghỉ thanh toán tiền phòng, lấy chứng minh thư rồi đi về phòng trọ của Thử ở xóm Con Trê, phường Đồng Tiến, thị xã Phổ Yên thì bị phát hiện bắt giữ. Tài sản bị cáo chiếm đoạt là 01 chiếc điện thoại Sam Sung J7 Prime có giá trị là 2.500.000đ (hai triệu năm trăm nghìn đồng), cơ quan điều tra đã thu hồi trả lại cho chị T quản lý, sử dụng.

Hành vi, ý thức của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Trộm cắp tài sản”, quy định tại khoản 1 Điều 138 BLHS. Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên đã truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản viện dẫn nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

Điều 138 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng hoặc dưới hai triệu đồng nhưng gây hậu quả nghiêm trọng hoặc đã bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt hoặc đã bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm.

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng”.

[4] Xét tính chất vụ án thấy: Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, rất táo bạo và liều lĩnh, xâm phạm quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây tâm lý hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân. Do đó cần xử lý bằng pháp luật hình sự để giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Về nhân thân, các bị cáo tuổi đời còn trẻ, nhưng không chịu làm ăn lương thiện, trái lại do đua đòi ham chơi muốn kiếm tiền một cách bất chính nên đã lao vào con đường phạm tội, bị cáo là người có nhân thân xấu, tại bản án số 133/HSST ngày 21/9/2017, Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang xử phạt bị cáo 1 năm 6 tháng tù về tội: “Giao cấu với trẻ em”.

[6] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trước cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về

hành vi của mình; tài sản các bị cáo chiếm đoạt có giá trị không lớn, đã được thu hồi trả lại cho người bị hại nên các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g, p khoản 1 Điều 46 BLHS. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng TNHS nào.

Đối với ý kiến của bà Nguyễn Thị Dung bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo mức án thấp nhất vì bị cáo là người dân tộc thiểu số, nhận thức pháp luật còn hạn chế. Xét thấy ý kiến đề nghị của người bào chữa cho bị cáo là phù hợp, có cơ sở nên cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật nhà nước ta.

Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo tuy chưa có tiền án, tiền sự nhưng trước khi phạm tội trong vụ án này bị cáo đã thực hiện hành vi Giao cấu với trẻ em và đã bị Cơ quan điều tra Công an thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang ra quyết định truy nã. Trong thời gian đó bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà tiếp tục phạm tội. Do đó cần có bản án nghiêm khắc cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Do bản án số 133/HSST ngày 21/9/2017, Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang xử phạt bị cáo 1 năm 6 tháng tù về tội: “Giao cấu với trẻ em” chưa có hiệu lực pháp luật nên không tổng hợp với bản án này.

Mức án Viện kiểm sát đề nghị tại phiên toà đối với bị cáo xét thấy có phần hơi nhẹ so với tính chất và hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra.

[7] Hình phạt bổ sung: Bị cáo không nghề nghiệp, không có thu nhập nên miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo.

[8] Trách nhiệm dân sự: 01 chiếc điện thoại di động bên trong có lắp 01sim điện thoại của chị Đặng Thị T do bị cáo trộm cắp. Quá trình điều tra và trong đơn đề nghị xin được xét xử vắng mặt gửi cho Tòa án trước khi mở phiên tòa hôm nay chị T xác định đã được nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại về dân sự đối với vụ án. Xét đề nghị của chị T là hoàn toàn tự nguyện, không trái quy định của pháp luật nên không xem xét giải quyết.

[9] Vật chứng:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1202 thu giữ của bị cáo. Xét thấy tại phiên tòa xác định không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, cần tạm giữ điện thoại để đảm bảo thi hành án cho bị cáo.

- 01 chứng minh thư nhân dân thu giữ của bị cáo. Xét cần trả lại cho bị cáo quản lý sử dụng.

- 01 sim điện thoại Viettel có seri: 8984 0488 5100 0883 989; 01 sim điện thoại có số seri: 89840 20001 05575 49037. Xét cần tịch thu tiêu hủy.

Bị cáo phải chịu án phí HSST và án phí DSST theo quy định.

Bị cáo, người bị hại, người bào chữa có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Bồi các lễ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Lý Văn Th phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

1. Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm g, p khoản 1 Điều 46; Điều 33 BLHS, xử phạt: Bị cáo Lý Văn Th **12** (mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đi chấp hành bản án.

2. *Hình phạt bổ sung:* Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

3. Trách nhiệm dân sự: Ghi nhận việc cơ quan điều tra đã trả lại 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung Galaxy J7 bên trong có lắp 01sim điện thoại số 01294552452 cho chị Đặng Thị T, chị T không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

3. *Vật chứng:* Áp dụng Điều 41 BLHS; Điều 76 BLTTHS.

+ Tạm giữ: 01 điện thoại di động Nokia 1202, màu nâu xám đã qua sử dụng của bị cáo để đảm bảo thi hành án.

+ Trả lại cho bị cáo 01 chứng minh thư nhân dân số 070817471 mang tên Lý Văn Th do Công an tỉnh Tuyên Quang cấp ngày 05/11/2016 (Trả ngay tại phiên tòa).

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 sim điện thoại Viettel có seri: 8984 0488 5100 0883 989; 01 sim điện thoại có số seri: 89840 20001 05575 49037.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan điều tra Công an thị xã Phổ Yên và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phổ Yên lập ngày 06/9/2017).

4. *Án phí:* Căn cứ điều 99 BLTTHS, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách nhà nước.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại , người bào chữa vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết./.

Nơi nhận:

- Toà án tỉnh Thái Nguyên
- VKS tỉnh TN
- Sở Tư Pháp TN
- VKS thị xã Phổ Yên
- Chi cục THADS thị xã Phổ Yên
- Công an thị xã Phổ Yên
- Bị cáo, bị hại
- Người bào chữa
- Lưu, lưu HS

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Mạnh Toàn